

Số: 82/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 01 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1997

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đồng 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh B

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị H: Ông Trần Văn An – Luật sư và ông Vũ Bá Chủ - Luật sư, đều thuộc Văn phòng Luật sư Dân An – Đoàn Luật sư tỉnh B

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1985

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô N01, khu dân cư số 3, phường Xương Giang, thành phố B, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Mạnh

T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cho anh Nguyễn Mạnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là Nguyễn Trần Nhật Minh, sinh ngày 24/02/2020 và Nguyễn Trần Thảo Linh, sinh ngày 24/02/2020. Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Chị Trần Thị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này

- **Về tài sản chung và công nợ chung:** Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Mạnh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị H phải chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0001343 ngày 24/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Xác nhận chị H đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị H số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- UBND phường Xương Giang, thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN

Trần Mạnh Thắng